

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ VÀ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUỐC HỘI

THÔNG CÁO

của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Ngày 9-9-1964, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp phiên thường lệ. Tham dự phiên họp này có đại diện của Hội đồng Chính phủ, của Tòa án nhân dân tối cao và của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Chủ tịch Trường-Chính, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội ta đi thăm hữu nghị nước Cộng hòa Indonésia, đã báo cáo về kết quả của cuộc đi thăm này.

Ủy ban thường vụ Quốc hội nhiệt liệt hoan nghênh thắng lợi to lớn của cuộc đi thăm hữu nghị của Đoàn đại biểu Quốc hội ta và rất vui mừng trước sự phát triển mới của tình đoàn kết chiến đấu và mối quan hệ hợp tác giữa nhân dân hai nước Việt-nam và Indonésia.

Ủy ban thường vụ Quốc hội chân thành cảm ơn Quốc hội và nhân dân Indonésia đã đón tiếp Đoàn đại biểu Quốc hội ta một cách ân cần và trọng thề, biểu thị mối cảm tình sâu sắc của nhân dân Indonésia đối với nhân dân Việt-nam.

Ủy ban thường vụ Quốc hội đánh giá cao và cảm ơn sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân Indonésia đối với nhân dân cả nước Việt-nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ, để xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Thay mặt Quốc hội và nhân dân Việt-nam, Ủy ban thường vụ Quốc hội chúc nhân dân Indonésia, dưới sự lãnh đạo của Tổng thống Sukarno, giành được thắng lợi to lớn trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân, nhằm đập tan Malaysia, giúp nhân dân Bắc Kalimantan giành được độc lập tự do, xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ, và góp phần bảo vệ hòa bình ở châu Á và thế giới.

QUYẾT ĐỊNH số 138-CP ngày 8-9-1964 về việc thành lập Ban Thanh tra thuộc Bộ Y tế.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5 tháng 10 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế,

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Y tế
Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 26 tháng 8 năm 1964,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay thành lập Ban Thanh tra thuộc Bộ Y tế.

Điều 2. — Ban Thanh tra thuộc Bộ Y tế có nhiệm vụ giúp ông Bộ trưởng Bộ Y tế làm công tác thanh tra trong các đơn vị trực thuộc Bộ, các cơ quan y tế địa phương và các cơ sở y tế thuộc các ngành ở trung ương về những việc dưới đây :

— Việc chấp hành các nghị quyết, nghị định, quyết định, thông tư, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ và các quyết định, thông tư, chỉ thị của Bộ Y tế về công tác y tế ;

— Việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản về công tác y tế và việc chấp hành các chế độ, tiêu chuẩn, quy tắc chuyên môn về các mặt công tác : phòng bệnh, chữa bệnh, sản xuất và phân phối thuốc, thiết bị, dụng cụ y tế và thu mua dược liệu ;

— Việc chấp hành các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn đối với bệnh nhân và đối với công nhân, viên chức làm công tác y tế ;

— Việc xét và giải quyết các vấn đề có liên quan đến công tác y tế, do cán bộ và nhân dân khiếu nại, tố giác.

Điều 3. — Ban Thanh tra thuộc Bộ Y tế do một trưởng ban phụ trách. Giúp việc trưởng ban có một hoặc hai phó ban.

Điều 4. — Nhiệm vụ cụ thể và tổ chức bộ máy của Ban Thanh tra thuộc Bộ Y tế do ông Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

Điều 5. — Ông Bộ trưởng Bộ Y tế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 8 tháng 9 năm 1964.

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

CHỈ THỊ số 41-TTg ngày 5-5-1964 về công tác tín dụng và tiền tệ ở nông thôn.

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay, công tác tín dụng và tiền tệ ở nông thôn đã góp phần tích cực vào công cuộc khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, xóa bỏ về căn bản nạn cho vay nặng lãi, xây dựng quan hệ vay mượn mới ở nông thôn.

Tuy vậy, đối chiếu với phương hướng trong các nghị quyết của Hội nghị lần thứ 5 và lần thứ 8 của Trung ương Đảng và so với yêu cầu của nhiệm vụ phát triển sản xuất, đẩy mạnh lưu thông, tăng cường quản lý kinh tế tài chính hiện nay, công tác tín dụng và tiền tệ ở nông thôn làm chưa tốt. *Vốn cho vay* chưa thật tập trung vào các mặt chính của sản xuất có hiệu quả kinh tế cao. Những chế độ và nguyên tắc tín dụng xã hội chủ nghĩa chưa được thực hiện đầy đủ, gây nên tư tưởng ỷ lại vào vốn của Nhà nước và làm lãng phí vốn trong các hợp tác xã. Công tác *thu nợ* còn rất yếu, nợ quá hạn ngày càng tăng, làm khó khăn cho việc tập trung vốn phục vụ tái sản xuất mở rộng. Công tác *huy động vốn, quản lý quỹ xã và quỹ hợp tác xã* cũng còn yếu; việc huy động và sử dụng vốn chưa thống nhất vào hệ thống tín dụng của Ngân hàng Nhà nước. Kế hoạch tín dụng, tiền tệ chưa thực hiện đầy đủ. Các hình thức cho vay tự do lấy lãi vẫn còn trong nông dân và trong một số hợp tác xã sản xuất. Các *hợp tác xã tín dụng* (và quỹ tín dụng ở miền núi) nói chung chưa được củng cố, chưa thực sự làm cánh tay đắc lực của cơ quan Ngân hàng ở nông thôn.

Đề bỏ khuyết tình hình nói trên, căn cứ vào quyết định của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ ngày 13-11-1963, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị một số điểm cơ bản dưới đây

về công tác tín dụng và tiền tệ ở nông thôn, nhằm góp phần phát triển nhanh chóng lực lượng sản xuất, củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới ở nông thôn, làm cho nông nghiệp phát triển toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho việc thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

I. VỀ NGUỒN VỐN

Tín dụng ở nông thôn có hai loại: tín dụng dài hạn và tín dụng ngắn hạn, do đó nguồn vốn cũng chia ra *nguồn vốn tín dụng dài hạn* và *nguồn vốn tín dụng ngắn hạn*.

Nguồn vốn tín dụng dài hạn trong năm gồm có:

- Vốn do ngân sách Nhà nước cấp,
- Số nợ dài hạn thu hồi được,
- Một phần số dư vững chắc tăng thêm trong năm của vốn tích lũy, vốn khấu hao cơ bản của các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp gửi ở cơ quan Ngân hàng.

Vốn tín dụng dài hạn dùng để bổ sung vốn cơ bản của hợp tác xã sản xuất nhằm tăng thêm tài sản cố định cần thiết cho việc thực hiện tái sản xuất mở rộng xã hội chủ nghĩa.

Nguồn vốn tín dụng ngắn hạn gồm có:

- Số dư tiết kiệm và tiền gửi tư nhân ở nông thôn do Ngân hàng huy động tăng thêm trong năm,
- Số dư tiền gửi của các hợp tác xã và các cơ quan, đoàn thể ở xã, do cơ quan Ngân hàng quản lý,
- Số nợ ngắn hạn thu hồi được trong khu vực kinh tế hợp tác xã.

Vốn tín dụng ngắn hạn nhằm bổ sung cho vốn lưu động của các hợp tác xã sản xuất để dùng vào chi phí sản xuất: trồng trọt, chăn nuôi, chế biến sản phẩm nông nghiệp, làm nghề phụ... Cơ quan Ngân hàng có nhiệm vụ điều hòa nguồn vốn tín dụng ngắn hạn trong khu vực kinh tế hợp tác.

Vốn ở nông thôn phải được quản lý chặt chẽ theo mấy điểm sau đây:

1. Để thực hiện nguyên tắc tập trung tín dụng, chỉ cơ quan Ngân hàng và hợp tác xã tín dụng được cơ quan Ngân hàng ủy nhiệm, dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính các cấp và sự giúp đỡ của các tổ chức quần chúng, có trách nhiệm huy động và tập trung mọi nguồn tiền tạm thời chưa dùng đến trong nông dân, trong các tổ chức kinh tế, các cơ